

Điện lực Việt Nam với đầu tư phát triển Kinh tế

Tổng Công ty Điện lực Việt Nam là doanh nghiệp nhà nước lớn nhất trong ngành điện lực Việt Nam hiện nay, có nhiệm vụ đảm bảo nhu cầu điện năng phục vụ phát triển kinh tế và xã hội của đất nước. Trong thời gian qua, với các chủ trương chính sách lớn và các chỉ đạo hiệu quả của Nhà nước, nhu cầu điện năng tăng trưởng ở mức cao 13-15%/năm. Nhằm đáp ứng nhu cầu điện, Tổng công ty Điện lực Việt Nam đã tính toán và trình Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển điện giai đoạn 2001-2010 hiệu chỉnh với nhu cầu phụ tải dự báo năm 2005 là 53 tỷ kWh và năm 2010 là 93 tỷ kWh. Để đáp ứng nhu cầu phụ tải trên, nhu cầu vốn đầu tư cho phát triển ngành điện rất lớn trung bình 2,78 tỷ USD/năm (kể cả trả nợ). Tại hội nghị này, Tổng Công ty xin thông báo một số nét chính trong chương trình phát triển điện lực như sau:

I. Tình hình đầu tư-sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty 2001-2003.

1) Công suất nguồn và lưới điện đưa vào vận hành

Đến cuối năm 2000, tổng công suất các nguồn điện là 6.234MW (trong đó thuộc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam quản lý là 5.690MW, các đơn vị ngoài là 544MW), trong hai năm 2001-2003, công suất các nhà máy điện bổ sung thêm cho hệ thống là 4.458MW (trong đó Tổng công ty bổ sung thêm 3.670MW, các đơn vị ngoài bổ sung thêm 788MW) nâng tổng công suất toàn hệ thống lên xấp xỉ 10.692MW, trong đó của Tổng Công ty Điện lực Việt Nam là 8.472MW và các nhà đầu tư ngoài EVN là 2.020MW.

Đối với lưới điện truyền tải và phân phối, đến cuối năm 2003, tổng chiều dài đường dây từ 110-500kV là 15.346km và tổng dung lượng các trạm biến áp là 26.902MVA. Lưới điện trung hạ thế cũng không ngừng tăng lên, năm 2003 là 183.408km đường dây và 24.752MVA dung lượng trạm biến áp.

2) Điện sản xuất và điện thương phẩm

Để cung cấp điện cho phát triển kinh tế cũng như phục vụ đời sống nhân dân, trong năm 2000 Tổng Công ty Điện lực Việt Nam đã sản xuất và mua ngoài 26.561 triệu kWh và cung cấp 22.404 triệu kWh điện thương phẩm cho khách hàng. Năm 2001 tăng lên 30.608 triệu kWh điện sản xuất và mua để cung cấp 25.851 triệu kWh điện thương phẩm, năm 2002 điện sản xuất và mua là 35.801 triệu kWh, điện thương phẩm là 30.264 triệu kWh. Đà tăng trưởng tiếp tục giữ vững trong năm 2003 với sản lượng điện sản xuất và mua là 40,92 tỷ kWh tăng 14,3% so với năm 2002, điện thương phẩm là 34,84 tỷ kWh, tăng 15,12% so với năm 2002.

3) Vốn đầu tư thực hiện

Theo chương trình phát triển nguồn, lưới điện đã được Thủ tướng Chính phủ duyệt trong Quy hoạch điện V hiệu chỉnh thì tổng vốn đầu tư thuần cho toàn ngành điện giai đoạn 2001-2010 là 251.627 tỷ đồng (tương đương 16,23 tỷ USD với tỷ giá 15.500đ/USD). Thực tế đầu tư trong ba năm 2001-2003, Tổng công ty đã thực hiện đầu tư 52.445 tỷ đồng, lớn hơn tổng đầu tư thời kỳ 1996-2000.

II. Chương trình đầu tư phát triển điện đến 2010 có xét đến 2015.

1) Nguồn, lưới điện vào vận hành

Nhằm đáp ứng nhu cầu điện tăng cao trên, để đảm bảo cung cấp đủ điện và có dự

phòng cho sửa chữa và sự cố thì trong giai đoạn từ nay đến năm 2005 cần hoàn thành đưa vào vận hành 10 nhà máy đang xây dựng và chuẩn bị xây dựng với tổng công suất 3.023 MW. Giai đoạn 2006-2010 cần xây dựng mới và mở rộng thêm 52 nhà máy điện với tổng công suất khoảng 7.574MW, trong đó có 42 nhà máy thủy điện (kể cả các nhà máy thủy điện do các doanh nghiệp ngoài Tổng Công ty Điện lực Việt Nam đầu tư), tổng công suất khoảng 4.827MW; 4 nhà máy nhiệt điện khí (TBKHH và nhiệt điện ngưng hơi) khoảng 2.670MW và 6 nhà máy nhiệt điện than công suất 2.700MW.

Trong số 62 nhà máy đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong Quy hoạch điện V hiệu chỉnh thì có 30 nhà máy do các đơn vị ngoài Tổng công ty đầu tư. Tổng công suất của các nhà máy này là 3.684MW, chiếm 36,1% tổng các nguồn đầu tư mới của toàn hệ thống năm 2010. Một số nhà máy sẽ đưa vào vận hành trong giai đoạn 2003-2005 là Phú Mỹ 3, Phú Mỹ 2.2, nhiệt điện Na Dương, thủy điện Cần Đơn. Còn hầu hết là các nhà máy sẽ đưa vào vận hành năm 2005. Tổng công ty Điện lực Việt Nam sẽ đầu tư 32 nhà máy điện, trong đó có 3 nhà máy điện Thủ tướng Chính phủ đã cho phép thành lập công ty cổ phần và liên doanh với các đơn vị ngoài để đầu tư là nhiệt điện than Hải Phòng, Quảng Ninh và nhiệt điện khí Ô Môn 2.

Đồng bộ với việc bổ sung nguồn điện, hệ thống lưới điện cũng phải được đẩy nhanh tiến bộ so với TSDV. Trong đó, xây dựng mới 15 trạm biến áp 500kV với tổng dung lượng 8.550MVA và 2.326km đường dây 500kV; xây dựng mới 85 trạm biến áp 220kV với tổng dung lượng 15.628MVA và 5.064km đường dây 220kV.

2) Nhu cầu đầu tư và cân đối tài vốn cho đầu tư:

Theo quyết định phê duyệt Quy hoạch điện V hiệu chỉnh thì toàn ngành điện (bao gồm Tổng Công ty Điện lực Việt Nam và các đơn vị kinh doanh điện khác) trong giai đoạn 2001-2010 cần đầu tư khoảng 305 nghìn tỷ đồng (tương đương 19,67 tỷ USD), trong đó Tổng công ty Điện lực Việt Nam phải đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành 29 nhà máy, liên doanh đầu tư 3 nhà máy điện, hàng chục ngàn MVA công suất trạm biến áp và hàng chục ngàn km đường dây với tổng vốn đầu tư đến giai đoạn 2001-2010 là 275.311 tỷ đồng (tương đương 17,76 tỷ USD theo tỷ giá 15.500đ/USD). Trong đó đầu tư thuần là 251.624 tỷ đồng và lãi trong thời gian xây dựng là 23.687 tỷ đồng. Nhu cầu trả nợ vốn vay là 74.907 tỷ đồng, đưa tổng nhu cầu đầu tư và trả nợ giai đoạn 2001-2010 lên đến 350.218 tỷ đồng (tương đương 22,6 tỷ USD).

3) Các biện pháp để đảm bảo huy động vốn cho đầu tư

Như trên đã trình bày, khả năng tài chính và huy động vốn của Tổng công ty khó khăn. Để giảm nhu cầu đầu tư và tăng tỷ lệ tự đầu tư của Tổng công ty đạt được yêu cầu của các tổ chức cho vay vốn là làm lành mạnh hóa tình hình tài chính của Tổng công ty, đảm bảo khả năng trả nợ, Tổng công ty Điện lực Việt Nam dự kiến các biện pháp sau:

- Kêu gọi các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư các nhà máy điện.
- Vay trong nước và nước ngoài. Mua sắm thiết bị theo hình thức ECA.
- Tăng cường sản xuất trang thiết bị trong nước để giảm vốn đầu tư.
- Cổ phần hóa các nhà máy điện, các điện lực và các đơn vị sản xuất kinh doanh.

III. Về việc bảo đảm cung cấp điện và đầu tư phát triển kinh tế:

III.1. Việc bảo đảm đầu tư cung cấp điện cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước

ngoài:

1. Thực hiện các quy định của Chính phủ về khuyến khích đầu tư nước ngoài, Tổng Công ty bảo đảm cung cấp đủ điện cho các doanh nghiệp. Phù hợp với chương trình đầu tư đã nêu trên, một số chi tiết về việc cung cấp điện cho các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài trên lãnh thổ Việt Nam như sau:

- Điện lực Việt Nam cung cấp điện đến chân hàng rào các doanh nghiệp theo yêu cầu của các doanh nghiệp. Trong trường hợp các doanh nghiệp đầu tư kinh doanh khu công nghiệp, Điện lực Việt Nam sẵn sàng cung cấp điện đến tận hàng rào các doanh nghiệp bên trong khu công nghiệp. Để nâng cao trách nhiệm, Điện lực Việt Nam sẵn sàng chịu trách nhiệm kinh tế trong việc bảo đảm cung cấp điện đúng tiến độ.
- Điện lực Việt Nam sẵn sàng tư vấn cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài về những vấn đề liên quan đến thiết kế, sử dụng điện.
- Dịch vụ của Điện lực Việt Nam được thực hiện thông qua đại diện tại địa phương (Điện lực các tỉnh, thành phố). Đề nghị các doanh nghiệp liên hệ trực tiếp và thông báo trước nhu cầu điện cho các điện lực. Đặc biệt, với các chính sách thông thoáng của Chính phủ và các địa phương, thời gian cấp phép đã rất ngắn nên để bảo đảm đầu tư kịp, việc thông báo nhu cầu nên thực hiện ngay trong giai đoạn khảo sát, chuẩn bị lập dự án đầu tư để các Điện lực chủ động phương án, sẵn sàng đầu tư đồng bộ.

2. Về việc xử lý các tồn tại trong cung cấp điện thời gian qua:

Trong những năm cuối thế kỷ 20, trong tình hình khó khăn chung về vốn của Việt Nam, một số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã đầu tư công trình điện ngoài hàng rào. Việc này thực hiện theo tinh thần Nghị định 80/HDBT năm 1983.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn theo Thông tư liên bộ Bộ Kế hoạch-Đầu tư, Bộ Công nghiệp và Bộ Tài chính số 02/2002/TTLT/BKH-BCN-BTC ngày 06/8/2002, Tổng Công ty Điện lực Việt Nam đã chỉ đạo các Công ty Điện lực tích cực phối hợp với các doanh nghiệp FDI thực hiện. Hầu hết các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong phạm vi toàn quốc đã phối hợp tốt và tích cực thực hiện bàn giao theo đúng hồ sơ quy định tại Thông tư 02/2002/TTLT. Đến nay đã thực hiện xong việc tiếp nhận và hoàn trả 119 doanh nghiệp với tổng số vốn hoàn trả 150 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 71,25% về số doanh nghiệp và 91,6% về giá trị, chỉ còn 48 doanh nghiệp sẽ tiếp tục hoàn trả, giá trị ban đầu ước tính khoảng 17 tỷ đồng, số chính xác sẽ được xác định sau khi thực hiện hoàn trả, dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2004.

Như vậy, từ nay đến hết năm 2004, toàn bộ các doanh nghiệp sẽ nhận được vốn hoàn trả.

III.2. Về khả năng tham gia của các doanh nghiệp nước ngoài trong lĩnh vực điện lực.

Như đã nêu trên, phù hợp với chủ trương của Chính phủ, để bảo đảm cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế xã hội, Tổng Công ty Điện lực Việt Nam sẵn sàng hợp tác và kêu gọi các doanh nghiệp hợp tác đầu tư phát triển điện lực, cụ thể như sau:

A.Các hình thức đầu tư phát triển điện lực:

1. Tham gia đầu tư xây dựng các nhà máy điện cung cấp điện cho nền kinh tế:

Trong thời gian qua, nhiều nhà máy điện có vốn đầu tư nước ngoài đã và đang được xây dựng như nhà máy điện BOT Phú Mỹ 3, BOT Phú Mỹ 2.2, nhà máy điện Ô Môn (liên doanh giữa EVN và các công ty nước ngoài) cũng như nhiều nhà máy điện liên doanh giữa các doanh nghiệp trong nước đã và đang góp phần cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế.

Trong thời gian tới, EVN kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư các công trình điện theo danh mục đã được Chính phủ duyệt. Hình thức đầu tư là IPP, tham gia chào bán điện trực tiếp trên thị trường. Hiện nay, từ 1/7/2004, EVN đã tổ chức chào giá bán điện nội bộ và từ 1/1/2005, sẽ chào giá bán điện trong toàn quốc. Tất cả các doanh nghiệp sản xuất điện đều phải tham gia bán điện trên thị trường, không phân biệt giữa doanh nghiệp của EVN và doanh nghiệp khác.

2. Tham gia về đầu tư lưới điện phân phối, bán điện trực tiếp cho hộ tiêu thụ: Hiện nay, trong lĩnh vực phát điện, đã hình thành thị trường, EVN chỉ còn nắm giữ khoảng 90% tổng công suất và tỷ lệ này sẽ giảm theo tiến trình đầu tư của các doanh nghiệp ngoài EVN. Theo chủ trương của Chính phủ, trong thời gian tới, Nhà nước chỉ còn quản lý lưới điện truyền tải, lưới điện phân phối sẽ có nhiều loại hình đầu tư và quản lý. Hiện nay, trên địa bàn nông thôn đã có rất nhiều mô hình quản lý đầu tư và kinh doanh bán điện trực tiếp cho hộ tiêu thụ. Trong thời gian tới, đề nghị các doanh nghiệp tiếp tục tìm hiểu và đầu tư lưới điện phân phối để cung cấp điện trực tiếp cho khách hàng sử dụng điện.

3. Tham gia đầu tư chế tạo thiết bị cơ khí điện: Hiện nay, đã có nhiều doanh nghiệp tham gia đầu tư trong lĩnh vực cơ khí điện như dây dẫn điện và phụ kiện (LG, VinaDaesung...) cũng như chế tạo máy biến áp (Vina Takaoka), khí cụ điện hạ áp, máy cắt trung hạ thế (liên doanh giữa Công ty Điện lực Hà Nội và Điện lực Hà Nam-Trung Quốc), ...EVN kêu gọi các doanh nghiệp tiếp tục đầu tư vào các lĩnh vực khác như thiết bị đóng cắt đến 110kV, cột thép.

4. Tham gia cung cấp thiết bị cho các công trình điện theo hình thức ECA: Như trên đã nêu, mỗi năm EVN cần đầu tư 1,5-2 tỷ USD, EVN tự huy động vốn của mình được khoảng 50%, phần còn lại sẽ kêu gọi cho vay trong và ngoài nước. Đối với thiết bị trong nước chưa sản xuất được, đặc biệt là thiết bị của các nhà máy điện, EVN đề nghị các doanh nghiệp tìm hiểu cơ hội hợp tác, cho vay cung cấp thiết bị theo hình thức ECA thông qua đấu thầu.

5. Tham gia đầu tư vốn cho EVN vay: Năm 2003, EVN đã tổ chức hội nghị bàn tròn huy động vốn. Nhiều tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài đã tham gia cung cấp vốn cho đầu tư nguồn và lưới điện như WB, ADB, Siemens, AREVA. EVN kêu gọi các doanh nghiệp tiếp tục hợp tác với EVN trong lĩnh vực này.

B. Các cơ chế chính sách và đầu mối liên hệ:

Các cơ chế chính sách đầu tư phát triển điện lực đã được Chính phủ ban hành phù hợp với luật đầu tư, các doanh nghiệp đã được các cơ quan Nhà nước cung cấp cũng như các tài liệu đã được cung cấp trong hội nghị này. Để thuận lợi cho các nhà đầu tư nước ngoài tìm hiểu danh mục đầu tư, xin giới thiệu đầu mối liên hệ như sau: Ban Kế hoạch-TCT Điện lực Việt Nam, số điện thoại 04.8249506, fax 04.8255730.

Tổng Công ty Điện lực Việt Nam chân thành cảm ơn sự hợp tác giúp đỡ của các cấp chính quyền và nhân dân trong cả nước, sự chỉ đạo giúp đỡ của các bộ ngành và đặc biệt, cảm ơn sự hợp tác giúp đỡ của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước trong thời gian qua và mong rằng tiếp tục nhận được sự giúp đỡ quý báu đó. Mong các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế tiếp tục đẩy mạnh đầu tư trong lĩnh vực điện lực.

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Trích tài liệu Hội nghị Bàn tròn về Đầu tư tại Việt Nam tháng 07/2004